

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2022/HS-ST

Ngày: 04-8-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số MBT/HHF, đường XC, Phường MB, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T1 (đã chết) và bà Lê Hồng Ng; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 22/8/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản và 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt là 02 năm 10 tháng tù, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2021; tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/3/2022 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1983; cư trú tại: Đường DT, Khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng;

- Anh Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 2000; cư trú tại: Khu phố TL, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Hồng Ng, sinh năm 1982; cư trú tại: Số MBT/HHF, đường XC, Phường MB, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và có 01 tiền án về các tội Trộm cắp tài sản và Cướp giật tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2021).

Do không có tiền tiêu xài nên vào sáng ngày 16/3/2022, Nguyễn Thanh T nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người khác trên địa bàn phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương để trộm cắp mang đi bán. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi T đi ngang qua quán cà phê TG, địa chỉ tại ÔN, Đường DT, Khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì T nhìn thấy anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1983, cư trú tại Đường DT, Khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (là nhân viên của quán) đang nằm ngủ trên giường xếp, cạnh đầu nằm có 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Realme 3 màu xanh - đen nên T lén lút tiến lại gần rồi dùng tay lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần và rời khỏi quán. Sau đó, T mang đến cửa hàng điện thoại di động (hiện chưa xác định họ, tên và địa chỉ cụ thể) ở gần khu vực chùa B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và bán chiếc điện thoại vừa lấy trộm được cho chủ cửa hàng là một người phụ nữ (hiện chưa xác định tên và địa chỉ cụ thể) được số tiền là 800.000 (tám trăm ngàn) đồng. Với thủ đoạn tương tự, khoảng 23 giờ ngày 20/3/2022, khi đi ngang qua quán cà phê FC, trên Đường DN, Khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì T nhìn thấy trong quán không có người nên lén lút đi vào trong quán và đến khu vực quầy phục vụ lấy trộm được số tiền 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng của anh Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 2000, thường trú tại khu phố TL, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương để trong tủ tại quầy phục vụ rồi bỏ đi; toàn bộ tài sản lấy trộm được T đã tiêu xài hết. Đến ngày 26/3/2022, T tự nguyện đến Công an phường C để tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 100/KL-TTHS ngày 31/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 3 màu xanh - đen, mua vào tháng 7/2019 bị mất trộm vào ngày 16/3/2022 trị giá 1.700.000 (một triệu bảy trăm ngàn) đồng.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Realme 3 màu xanh - đen, quá trình điều tra xác định, sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại nêu trên thì Nguyễn Thanh T đã bán lại cho một cửa hàng điện thoại di động gần khu vực chùa B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, đến nay vẫn chưa xác định tên và địa chỉ cụ thể của cửa hàng này. Do đó, Cơ quan điều tra không thể tiến hành thu hồi được.

Đối với 01 (một) USB có chứa 02 (hai) đoạn video ghi lại nội dung vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để trong bì thư niêm phong và đã đánh số bút lục.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Minh C bị Nguyễn Thanh T chiếm đoạt chiếc điện di động hiệu Realme 3 màu xanh - đen, trị giá 1.700.000 (một triệu bảy trăm ngàn) đồng, tuy nhiên anh C chỉ yêu cầu T bồi thường số tiền 800.000 (tám trăm ngàn) đồng. Anh Nguyễn Đăng Kh yêu cầu Nguyễn Thanh T bồi thường số tiền 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng mà T đã chiếm đoạt của anh Kh. Ngày 26/3/2022, chị Lê Hồng Ng, sinh năm 1982, thường trú tại Số MBT/HHF, đường XC, Phường MB,

Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (là mẹ ruột của T) đã tự nguyện thay T bồi thường cho anh C số tiền 800.000 (tám trăm ngàn) đồng và bồi thường cho anh Kh số tiền 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng. Hiện anh C và anh Kh không yêu cầu giải quyết gì thêm; đồng thời, anh C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thanh T.

Cáo trạng số 138/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức hình phạt tù 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của các bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 16/3/2022, tại quán cà phê TG, địa chỉ tại ÔN, Đường DT, Khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thanh T là người đã có 01 (một) tiền án về các tội Trộm cắp tài sản và Cướp giật tài sản chưa được xóa án tích, đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 3 màu xanh - đen, trị giá 1.700.000 (một triệu, bảy trăm ngàn) đồng của bị hại Nguyễn Minh C; đến khoảng 23 giờ ngày 20/3/2022, tại quán cà phê FC, địa chỉ trên Đường DN, Khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi lén lút lấy trộm số tiền 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng của bị hại

Nguyễn Đăng Kh. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nhưng ngày 16 và ngày 20/3/2022 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với giá trị là 1.700.000 (một triệu, bảy trăm ngàn) đồng và 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng; cả 02 lần này đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 26/3/2022, bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình tại Công an phường C; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại và khắc phục hậu quả cho các bị hại, đồng thời bị hại cũng có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho các bị hại và các bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Không.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/3/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Không.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng